



CÔNG TY DẦU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT
VÀ CHẾ BIẾN DẦU KHÍ PHÚ MỸ

Số: 06 /BC-DKPM-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 07 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024
VÀ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2020-2025
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ

Căn cứ Điều lệ sửa đổi và bổ sung theo Nghị quyết số 46/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 23/4/2021 của ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ (Công ty);

Căn cứ chức năng nhiệm vụ Ban kiểm soát được quy định tại điều 170 Luật doanh nghiệp mới số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ 1/1/2021 và Điều 41 Điều lệ sửa đổi và bổ sung của công ty;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ban kiểm soát (BKS) PVOIL Phú Mỹ báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2024 và báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025.

Phần I: Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024:

Hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát bao gồm 3 nội dung chính như sau:

1. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát;
2. Kết quả giám sát các mặt hoạt động;
3. Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát.

I. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024

Ban kiểm soát Công ty gồm có 3 thành viên:

1. Ông Nguyễn Văn Tiến - Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách);
2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Phương - Thành viên (không chuyên trách);
(thay thế Ông Nguyễn Anh Dũng từ 24/4/2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ)
3. Bà Đinh Thị Thanh Mai - Thành viên (không chuyên trách)

Trong năm 2024, Ban kiểm soát tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính, bao gồm:

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban giám đốc, Người quản lý khác trong việc điều hành quản lý Công ty;

- Xem xét tính tuân thủ, tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của Tổng công ty, của HĐQT Công ty, việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), các Quy chế, Quy định, Quyết định của HĐQT, của Ban giám đốc Công ty;

- Thực hiện thẩm tra soát xét các báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;
- Thống nhất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập là Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Tham gia rà soát kiểm tra tính tuân thủ quy chế quy định các quy trình đấu thầu mua sắm trang thiết bị, tài sản...;
- Tham gia tất cả các cuộc họp và giao ban của Ban giám đốc, Ban điều hành và HĐQT Công ty;
- Tham gia hỗ trợ, tư vấn cho HĐQT và Ban giám đốc Công ty trong việc điều hành hoạt động Công ty như: Hoàn thiện các Quy định, Quy chế và Điều lệ hoạt động của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Các công việc khác theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng thành viên Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban kiểm soát Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Các thành viên đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và cổ đông của Công ty. Mỗi thành viên được phân công chuyên trách một lĩnh vực có trách nhiệm giúp Trưởng ban kiểm soát tham mưu cho HĐQT, Ban Giám đốc về lĩnh vực được phân công. Hàng tháng, quý đều có văn bản báo cáo tình hình, kết quả kiểm soát về các mặt hoạt động của Công ty.

III. Giám sát các mặt hoạt động năm 2024

1. Về tổ chức bộ máy

Trong năm 2024 Công ty không có sự thay đổi về nhân sự HĐQT, HĐQT gồm 4 thành viên, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025, cụ thể như sau:

- a) Ông Ngô Đức Dũng, được PVOIL ủy quyền làm Người đại diện vốn của PVOIL tại PVOIL Phú Mỹ, giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty;
- b) Ông Nguyễn Hải Nam, được PVOIL ủy quyền làm Người đại diện vốn của PVOIL tại PVOIL Phú Mỹ, Thành viên HĐQT;
- c) Ông Nguyễn Kim Ngọc, được PVOIL ủy quyền làm Người đại diện vốn của PVOIL tại PVOIL Phú Mỹ, Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty;
- d) Bà Đào Hồng Ngọc là Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn góp của Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại (MBV) tại PVOIL Phú Mỹ, Thành viên HĐQT.

2. Về việc tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ hoạt động, Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và bộ máy quản lý Công ty

Qua công tác kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát có ý kiến như sau:

- Hoạt động quản lý điều hành Công ty của HĐQT, Ban giám đốc đã tuân thủ điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để thống nhất một số nội dung quan trọng như: xem xét kết quả SXKD, lập kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch SXKD. Ban kiểm soát ghi nhận HĐQT Công ty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 và hoạch định kế hoạch cho năm 2025;

- Trong năm 2024 HĐQT và Ban Điều hành công ty đã họp và ban hành 09 Nghị quyết, 12 Quyết định ban hành các Quy định, Quy chế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và các công tác quản lý khác của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của Công ty ban hành đã tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Tất cả đều được Ban điều hành đơn vị cùng toàn thể CBCNV đơn vị triển khai áp dụng và thực hiện một cách đầy đủ và đúng theo quy định;

- Ngày 24/04/2024 Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đã thông qua Nghị quyết 38/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ. Qua giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội một số nội dung cụ thể mà cổ đông quan tâm như sau:

a) Liên quan đến khoản phải thu ngắn hạn của PVOIL:

Đối chiếu công nợ đến 31/12/2024 PVOIL và các đơn vị đối tác thuộc PVOIL đã chuyển trả cho PVOIL Phú Mỹ 262,11 tỷ đồng, khoản còn phải thu theo báo cáo tài chính sau kiểm toán đến 31/12/2024 là 185,24 tỷ đồng, khoản còn phải thu này PVOIL phải thanh toán phí trả chậm cho Phú Mỹ căn cứ theo số ngày chậm trả với lãi suất huy động kỳ hạn 1 năm của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB). Về khoản PVOIL và các đơn vị đối tác đã chuyển trả cho PVOIL Phú Mỹ, do chưa có phương án sử dụng vốn hiệu quả, hiện tại PVOIL Phú Mỹ gửi tại 3 Ngân hàng bằng hình thức hợp đồng đầu tư tài chính ngắn hạn: Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu (PVCombank), Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Vũng Tàu với hợp đồng gửi có kỳ hạn 6 tháng và 1 năm.

b) Về việc Đăng ký thành lập công ty đại chúng:

PVOIL Phú Mỹ tiến hành thực hiện các thủ tục để đăng ký Công ty đại chúng theo chỉ đạo của HĐQT PVOIL tại Điều 2 Nghị quyết số 63/NQ-DVN ngày 28/7/2022 và Công văn số 5298/DVN-KH ngày 9/8/2022 Về việc Đăng ký công ty đại chúng và đề xuất phương án xử lý công nợ giữa PVOIL và PVOIL Phú Mỹ.

PVOIL Phú Mỹ đã thuê đơn vị tư vấn và hoàn thiện các thủ tục cần thiết để đăng ký công ty đại chúng với Ủy ban chứng khoán Nhà nước (*Đã ký bản Công bố thông tin công ty đại chúng và Công văn gửi UBCK Nhà nước về việc đăng ký công ty đại chúng*).

Ngày 29/7/2024 Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) đã có Công văn số 4737/UBCK-GSĐC về hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của PVOIL Phú Mỹ và đã có kết luận: Hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của PVOIL Phú Mỹ chưa đủ căn cứ để UBCKNN có đủ cơ sở xác nhận hoàn tất việc đăng ký công ty đại chúng của PVOIL Phú Mỹ.

c) Việc thực hiện chuyển nhượng Dự án dở dang trong năm 2024:

PVOIL Phú Mỹ đã phối hợp cùng PVOIL và PVGAS để triển khai thực hiện phương án xử lý đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 63/NQ-DVN ngày 28/7/2022 của HĐQT PVOIL.

Hiện nay, việc chuyển trả khu đất 2,82 ha cho nhà nước do PVOIL Phú Mỹ không còn nhu cầu sử dụng và phối hợp, hỗ trợ để nhà nước xem xét giao PVGAS sử dụng lô

đất này. Sau khi hoàn tất các thủ tục về đất đai theo phương án đã được phê duyệt thì đơn vị sẽ phối hợp với Tổng công ty và PVGAS để xử lý tài sản liên quan đến các dự án đã đầu tư trên khu đất 2,82 ha đảm bảo thu hồi vốn đầu tư theo đúng quy định.

+ Tiến độ: Ngày 17/7/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã có Tờ trình số 386/TTr-TNMT, theo đó Sở đã trình UBND tỉnh thu hồi, hủy bỏ Quyết định 1627/QĐ-UBND ngày 25/7/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (QĐ giao đất cho PVOIL) và kiến nghị giao Cục thuế tỉnh xác định nghĩa vụ tài chính của PVOIL và PVGAS đối với phần diện tích 2,82 ha theo quy định.

+ Ngày 5/12/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiếp tục có Công văn số 8556/STNMT-QLĐĐ trình UBND tỉnh báo cáo cụ thể về việc rà soát cơ sở thu hồi, hủy bỏ Quyết định 1627/QĐ-UBND ngày 25/7/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao đất cho PVOIL.

3. Về Báo cáo tài chính năm 2024:

3.1. Đánh giá chung

Qua thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính của Công ty, Ban kiểm soát có một số đánh giá chung như sau:

- Công tác tài chính kế toán cơ bản được thực hiện theo đúng quy định hiện hành tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về chế độ kế toán doanh nghiệp;

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định;

- Báo cáo tài chính năm 2024 bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động SXKD; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo quy định hiện hành;

- Về ý kiến kiểm toán ngoại trừ liên quan đến chi phí XDCCB dở dang của 2 Dự án đã tạm dừng hoạt động: hiện đang được Công ty phản ánh trên khoản mục “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang”:

	Số cuối năm VND	Số đầu năm VND
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang dài hạn		
- Dự án Mở rộng và sử dụng hiệu quả nguyên liệu cho nhà máy chế biến condensate;	1.357.299.999	1.357.299.999
- Dự án Mở rộng kho chứa nhà máy chế biến condensate;	40.267.156.646	40.267.156.646
	<u>41.624.456.645</u>	<u>41.624.456.645</u>

- Theo Quyết định số 18/QĐ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 12 năm 2011 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Công ty đã quyết định tạm dừng việc xây dựng 2 Dự án nói trên và chính thức dừng thực hiện theo Nghị quyết số 50/NQ-DKPM-ĐHĐCĐ ngày 16/08/2022 của ĐHĐCĐ. Tổng giá trị đầu tư ước tính của cả hai Dự án được định giá theo phương pháp chi phí thay thế tại thời điểm tháng 9/2021 là 30.600.602.654 (Bằng chữ: Ba mươi tỷ, sáu trăm triệu, sáu trăm lẻ hai ngàn, sáu trăm năm mươi bốn đồng) theo chứng thư thẩm định giá phát hành ngày 12/10/2021 sẽ được Công ty sử dụng làm

cơ sở đàm phán giá chuyển nhượng chi phí đầu tư của các Dự án. Tại thời điểm 31/12/2024, Ban Giám đốc Công ty chưa quyết định giá trị hợp lý của chi phí đầu tư các Dự án để đưa ra các điều chỉnh cần thiết đối với số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

3.2. Cơ cấu nguồn vốn Công ty

Vốn và cơ cấu vốn của các cổ đông đến ngày 31/12/2024, như sau:

Stt	Tên Cổ đông	Tỷ lệ %	Tổng vốn tham gia (ngàn đồng)	Số vốn đã góp (ngàn đồng)
1	Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP	67,64	338.188.000.000	338.188.000.000
2	Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện đại - MBV (Modern Bank of Vietnam Limited) (Tên cũ: Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Đại Dương)	10,40	52.000.000.000	52.000.000.000
3	Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Đông Nam Á (Sea bank)	2,20	11.000.000.000	11.000.000.000
4	Công ty cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam	0,63	3.127.270.000	3.127.270.000
5	Công ty cổ phần Thương mại Dầu khí (Petechim)	2,00	10.000.000.000	10.000.000.000
6	Công ty TNHH Phát triển DV TM Toàn Thắng	1,80	9.000.000.000	9.000.000.000
7	Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam (VIB)	8,00	40.000.000.000	40.000.000.000
8	HT Capital Co.Ltd	2,05	10.272.730.000	10.272.730.000
9	Công ty cổ phần Sản xuất Thương Mại	1,08	5.420.000.000	5.420.000.000
10	Công ty CP Quản lý quỹ Leadvisors	1,60	8.000.000.000	8.000.000.000
11	Công ty CP Quản lý quỹ Đầu tư chứng khoán Thái Dương	0,60	3.000.000.000	3.000.000.000
12	Cổ đông khác	2	9.992.000.000	9.992.000.000
	Tổng cộng	100	500.000.000.000	500.000.000.000

Tình hình sử dụng vốn đến ngày 31/12/2024

Xem trên bảng số liệu báo cáo tài chính ngày 31/12/2024

3.3. Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2024

a) Các số liệu tài chính kế toán của đơn vị trong năm 2024, cụ thể như sau:

Stt	Các chỉ tiêu chính	ĐVT	Số liệu 31/12/2024	Số liệu 1/1/2024
I	Tài sản ngắn hạn	Đồng	462.536.319.045	489.355.069.432

1	Tiền và các khoản tương đương tiền	Đồng	3.085.204.088	7.931.458.720
	Đầu tư tài chính ngắn hạn	Đồng	262.110.000.000	207.110.000.000
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	Đồng	193.844.837.024	272.757.179.757
4	Hàng tồn kho	Đồng	1.824.154.287	772.885.618
5	Tài sản ngắn hạn khác	Đồng	1.672.123.646	783.545.337
II	Tài sản dài hạn	Đồng	86.647.590.494	86.402.758.997
1	Tài sản cố định	Đồng	38.149.022.174	34.512.454.962
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	Đồng	41.624.456.645	45.696.015.419
3	TS dài hạn khác	Đồng	6.874.111.675	6.194.288.616
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	Đồng	549.183.909.539	575.757.828.429
III	Nợ phải trả	Đồng	7.458.962.314	13.165.222.969
1	Nợ ngắn hạn	Đồng	7.458.962.314	13.165.222.969
IV	Vốn chủ sở hữu	Đồng	541.724.947.225	562.592.605.460
1	Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	500.000.000.000	500.000.000.000
2	Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	22.883.498.026	22.883.498.026
3	LN sau thuế chưa phân phối	Đồng	18.841.449.199	39.709.107.434
	- LN sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	Đồng	23.663.066.956	25.407.627.173
	- LN sau thuế chưa phân phối kỳ này	Đồng	(4.821.617.757)	14.301.480.261
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	Đồng	549.183.909.539	575.757.828.429

a) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH so với KH	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ TH năm 2024 so với năm 2023
1	Chỉ tiêu sản lượng	m³/tấn	358.150	276.409	77,2%	507.123	54,5%
1.1	<i>Sản lượng Dinh Cố nhẹ</i>	-	7.750	-		8.792	
1.2	<i>Sản lượng chạy thấp TU/DC</i>	-	83.400	82.591	99,02%	104.994	78,66%
1.3	<i>Sản lượng chạy thấp NCS</i>		12.000			40.292	-
1.4	<i>Pha chế xăng dầu: A91/A95/E5/DO</i>	-	255.000	193.819	76,%	353.045	54,89%

2	Các chỉ tiêu tài chính						
2.1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	79,885	68,564	85,8%	112,413	60,99%
	Gia công, PC	Tỷ đồng	57,385	46,857	81,7%	84,965	55,15%
	Dịch vụ khác	Tỷ đồng	0,500	1,504	300,8%	0,948	158,65%
	Hoạt động TC	Tỷ đồng	22,000	20,203	91,8%	26,500	76,24%
2.2	Gía vốn	Tỷ đồng	52,731	50,206	95,2%	65,715	76,40%
2.3	Lãi gộp	Tỷ đồng	27,154	18,358	67,6%	46,698	39,31%
2.4	Chi phí QLDN	Tỷ đồng	24,134	22,731	94,2%	28,524	79,69%
2.5	TN khác	Tỷ đồng		0,180		0,029	620,6%
2.6	Chi phí khác	Tỷ đồng		0,629		0,191	329,3%
2.7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,020	(4,822)		18,012	
2.8	Thuế TNDN	Tỷ đồng	0,604			3,711	
2.9	LNST	Tỷ đồng	2,416			14,301	
3	Công tác nhân sự						
3.1	Lao động	Người	121	112	92,6%	119	94,11%
3.2	Lương bình quân	Tr đ/ng/th	17,3	14,5	83,81%	16,3	88,95%
3.3	Tổng thu nhập bình quân	Tr đ/ng/th	22,3	20,5	92%	23,53	87,23%

- Chỉ tiêu sản lượng chỉ đạt 77,2% so với kế hoạch. Sản lượng thực hiện trong năm giảm 22,8% so với kế hoạch là do nguồn nguyên liệu thực hiện gia công từ tháng 11-12/2024 sụt giảm (Trong đó: Nguyên liệu Dinh Cố nhẹ theo hợp đồng liên doanh "BCC" giảm 100%, nguyên liệu Condensate Nam Côn Sơn giảm 100% do trong năm PVOIL không mua được, sản lượng pha chế xăng giảm 24%.

- Chỉ tiêu Doanh thu chỉ đạt 85,8% so kế hoạch (Trong đó doanh thu từ tài chính giảm 8,2% so với kế hoạch được duyệt); lợi nhuận trước thuế (4,822).

4. Một số chỉ số tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ số	Cách tính	Kết quả
1	Tỷ số thanh khoản nhanh =	$\frac{\text{Tài sản ngắn hạn (MS 100 BCĐKT)} - \text{Hàng tồn kho (MS 140 BCĐKT)}}{\text{Nợ ngắn hạn (MS 310 BCĐKT)}}$	61,77
2	Tỷ số thanh khoản hiện thời =	$\frac{\text{Tài sản ngắn hạn (MS 100 BCĐKT)}}{\text{Nợ ngắn hạn (MS 310 BCĐKT)}}$	62,01
3	Số vòng quay hàng tồn kho =	$\frac{\text{Doanh thu thuần (MS 10 BCKQKD)}}{\text{Bình quân Hàng tồn kho trong kỳ}}$	37,24
4	Số vòng quay khoản phải thu =	$\frac{\text{Doanh thu thuần (MS 10 BCKQKD)}}{\text{Bình quân Khoản phải thu trong kỳ}}$	0.21

5	Tỷ số nợ trên tổng tài sản = 100% x	$\frac{\text{Nợ phải trả (MS 300 BCĐKT)}}{\text{Tổng Tài sản (MS 270 BCĐKT)}}$	1,36%
6	Tỷ số nợ trên Vốn chủ sở hữu = 100% x	$\frac{\text{Nợ phải trả (MS 300 BCĐKT)}}{\text{Vốn chủ sở hữu (MS 410 BCĐKT)}}$	1,38%
7	Tỷ số ROA = 100% x	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế (MS 60 BCKQKD)}}{\text{Bình quân Tổng Tài sản}}$	0,86%
8	Tỷ số ROE = 100% x	$\frac{\text{Lợi nhuận sau thuế (MS 60 BCKQKD)}}{\text{Bình quân Vốn cổ phần phổ thông}}$	0,96%
9	EPS =	$\frac{\text{Thu nhập ròng - cổ tức cổ phiếu ưu đãi}}{\text{Lượng cổ phiếu bình quân đang lưu thông}}$	(96)

- Khách hàng của Công ty chủ yếu là các đơn vị trong cùng hệ thống PVOIL nên không có khả năng xảy ra tình trạng không trả nợ hay xuất hiện tình trạng nợ khó đòi.

- Các chỉ số tài chính của công ty đều ở trong ngưỡng an toàn. Các hệ số về cơ cấu vốn, khả năng thanh toán cao... cho thấy đơn vị đang tự chủ về tài chính, tài sản được tài trợ chủ yếu bằng nguồn vốn chủ sở hữu.

5. Phân bổ kết quả kinh doanh

- Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN kỳ này: (4.821.617.757) đồng;
- Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm: 50.000.000;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: (96đ)/CP.

6. Chế độ chính sách và lao động tiền lương

- Lao động tiền lương: Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện đầy đủ chế độ cho Người lao động theo đúng quy định. Theo đó thu nhập bình quân của người lao động là 20,5tr đồng/ng/tháng.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho CBCNV (BHYT, BHXH, BHTN,) theo đúng quy định của pháp luật và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.

7. Thù lao thành viên BKS được đại hội đồng cổ đông năm 2024 phê duyệt:

a. Thù lao thành viên BKS không chuyên trách:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Thù lao năm 2024	
			Tháng (đồng/tháng)	Năm (đồng/năm)
1	Nguyễn Anh Dũng	Thành viên BKS	2.000.000	8.000.000
2	Nguyễn Thị Mỹ Phương	Thành viên BKS	2.000.000	16.000.000
	Tổng cộng			24.000.000

b. Tiền lương/ thù lao Ban kiểm soát, Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương/ thù lao năm 2024 (đồng/năm)		Ngày bổ nhiệm
			Tiền lương	Thù lao	
1	Nguyễn Kim Ngọc *	TV HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	812.046.173	48.000.000	04/6/2020
2	Trần Đình Tuyên	Phó Giám đốc Công ty	573.999.721		05/02/2021
3	Lương Trung Kiên	Kế toán trưởng Công ty	529.241.158		05/02/2021
4	Nguyễn Văn Tiến **	Trưởng BKS chuyên trách	479.229.286		01/6/2015
5	Đinh Thị Thanh Mai **	Thành viên BKS kiêm nhiệm		24.000.000	14/4/2023
	Tổng cộng		2.394.516.338	72.000.000	72.000.000

Ghi chú:

* Là người đại diện vốn của PVOIL

** Là đại diện PVOIL giới thiệu

2- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Dự án	KH 2024 (Triệu đồng)		Giải ngân đến ngày 31/12/2024 (Triệu đồng)		Giá trị tài sản đã hình thành và đưa vào sử dụng (Triệu đồng)	
		Tổng giá trị	Vốn tự có (%)	Thực hiện trong kỳ	% TH/ KH	Giá trị	% TH/ KH
1	Đầu tư xây dựng cơ bản (Đầu nối bổ sung đường ống xuất nhập ra cầu cảng PETEC Cái Mép)	4,147	100%	3,940	95%	3,940	95%
2	Mua sắm tài sản	13,990	100%	3,130	22,4%	3,130	22,4%
3	Duy tu sửa chữa, thuê mua bằng chi phí SXKD	15,595	100%	8,541	54,8%	8,541	54,8%
	Tổng cộng (1+2+3)	33,732	100%	15,611	46,27%	15,611	46,27%

IV. Một số kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc

Từ công tác kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá tình hình hoạt động và kết quả tài chính năm 2024 của Công ty, Ban kiểm soát kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc Công ty, như sau:

- Năm 2025 tiếp tục hoàn tất việc xử lý chi phí tồn đọng theo ý kiến kiểm toán ngoại trừ trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán liên quan đến 2 dự án tạm dừng hoạt động: Dự án “Mở rộng kho chứa Nhà máy Chế biến Condensate” và Dự án “Mở rộng và sử dụng hiệu quả nguyên liệu Nhà máy Chế biến Condensate” với số tiền là 41.624.456.645 VND, hiện đang được Công ty phản ánh trên khoản mục “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang”;

- HĐQT và Ban điều hành công ty có phương án sử dụng vốn hiệu quả để có thể chủ động trong các hoạt động kinh doanh, cải thiện tình trạng tài chính cũng như đảm bảo quyền lợi cho cổ đông bằng việc khai thác, sử dụng nguồn vốn PVOIL đã chuyển trả cho PVOIL Phú Mỹ (do chưa có phương án sử dụng vốn hiệu quả, hiện tại PVOIL Phú Mỹ gửi tại 3 Ngân hàng bằng hình thức hợp đồng đầu tư tài chính ngắn hạn), và từ khoản còn phải thu đến 31/12/2024 là 185,24 tỷ đồng (hiện tại PVOIL đang thực hiện việc trả lãi cho PVOIL Phú Mỹ theo lãi suất kỳ hạn 1 năm của Ngân hàng Vietcombank);

- Hoàn thiện ban hành các văn bản pháp lý, các quyết định, các nghị quyết, quy chế liên quan đến mọi hoạt động của Công ty.

Phần II. Tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025, phương hướng hoạt động Ban kiểm soát năm 2025 và nhiệm kỳ tới:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:

1. Nhân sự và hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025:

Nhân sự Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ gồm 03 thành viên, trong nhiệm kỳ có thay đổi một số thành viên do các lý do khác nhau. Các thành viên Ban Kiểm soát đương nhiệm:

- | | |
|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Tiến | - Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách); |
| 2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Phương | - Thành viên (không chuyên trách); |
| (thay thế Ông Nguyễn Anh Dũng từ 24/4/2024 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ) | |
| 3. Bà Đinh Thị Thanh Mai | - Thành viên (không chuyên trách) |

2. Các hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025:

- Các hoạt động: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ giữa niên độ và cả năm do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.

- Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm trước và sau kiểm toán, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên độc lập.
- Phối hợp và giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
- Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp định kỳ với HĐQT và Ban điều hành.
- Một số chỉ tiêu chính SXKD giai đoạn 2020-2025:

Chỉ tiêu	ĐVT	2020	2021	2022	2023	2024
Sản lượng	M ³	115.111	276.010	475.651	507.123	276.410
Doanh thu	Tỷ	53,35	51,82	114,37	112,41	68,56
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	0,199	-7,95	17,98	18,01	-4,82
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	0,118		15,9	14,3	
Số người lao động	Người	111	112	112	119	112
Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	11,3	11,9	16,2	16,3	15,7

3. Nhận xét chung hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025:

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sản xuất và Chế biến dầu khí Phú Mỹ quy định và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp.

- Ban kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ đã giao, mặc dù tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 gặp rất nhiều khó khăn và thách thức.

- Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025 có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các phòng ban, toàn thể CBCNV Công ty.

- Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc.

II. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và nhiệm kỳ tiếp theo:

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, Ban kiểm soát đề ra một số mục tiêu phương hướng hoạt động trong năm 2025 và nhiệm kỳ tới như sau:

- Xây dựng chương trình kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát, xác định nội dung trọng tâm có tính chất quyết định đến kết quả sản xuất kinh doanh để tổ chức kiểm tra giám sát.

- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm.

- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm của công ty.

- Thực hiện công tác kiểm soát quy trình và kiểm soát theo chuyên đề nhằm đánh giá công tác điều hành cũng như việc tuân thủ các quy định, quy trình quản lý của Công ty và của Pháp luật.

Trên đây là báo cáo hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty trong năm 2024 và báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025. Xin trân trọng báo cáo với Đại hội.

Trân trọng kính chào.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



Nguyễn Văn Tiến

